

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

BÁO CÁO KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2011

/v: triệu đồng

CH TIÊU	N m 2011	N m 2010	T l t ng gỉ m
Doanh thu thu n v bán hàng & cung c p d ch v	176,010	155,398	13.26%
Giá v n hàng bán	118,489	108,526	9.18%
L i nhu n g p v bán hàng và cung c p d ch v	57,429	46,872	22.52%
Chi phí tài chính	22,870	11,239	103.49%
- Trong ó: Chi phí lãi vay	20,732	11,141	86.09%
Chi phí bán hàng	5,294	7,038	(24.77%)
Chi phí qu n lý doanh nghi p	17,334	14,410	20.36%
L i nhu n thu n t ho t ng kinh doanh	12,203	14,250	(14.37%)
Thu nh p khác	8,040	5,821	38.13%
Chi phí khác	10,543	4,878	116.14%
L i nhu n/ (L) khác	(2,503)	943	(365.44%)
T ng l i nhu n k toán tr c thu	9,700	15,193	(36.15%)
L i nhu n sau thu thu nh p doanh nghi p	6,440	11,206	(42.5%)

- Năm 2011 là năm rất khó khăn chung cho các nền kinh tế và ngành vận tải biển là một trong những ngành khó khăn nhất. Ngoài những tác động kinh doanh suy giảm, ngành này còn bị tác động rất lớn từ chi phí nguyên nhiên liệu đầu vào và lãi suất ngân hàng tăng cao. Do đó, dù đã có sự nỗ lực của ngành doanh nghiệp năm 2011 của HDO chỉ đạt 176 triệu đồng tăng 13.26% so với năm 2010 và chỉ đạt 83% kế hoạch đề ra.
- Công tác giám sát vì các sản xuất chi tiêu và chi phí kinh doanh kịp thời phải phát huy tác dụng khi giảm giá vận hàng bán 9.18% và lãi gộp tăng 22% so với năm trước.

- Vào năm 2011, HDO có thêm lượng vốn mới vì có phát hành thêm cổ phiếu ưu đãi. Lượng vốn này chi trả cho các hoạt động sản xuất container và thêm mua sắm xe kéo và rơ-móc, phần còn lại HDO phải vay. Do đã ký hợp đồng với các nhà cung cấp và các ngân hàng nên HDO bước đầu thể hiện các hoạt động này dựa trên lãi suất phải trả cho năm 2011 cao gấp đôi so với năm trước. Ngoài ra, chi phí trang trải cho các ngân hàng cán bộ công nhân viên không ngừng tăng, giá trị sản xuất kinh doanh giảm, HDO phải tăng chi phí lãi góp phần làm cho chi phí quản lý tăng thêm hơn 20%. Chi phí lãi vay và chi phí quản lý trong năm qua là hai chi phí trọng yếu tác động nhiều nhất làm cho lợi nhuận trước thuế kinh doanh giảm 14.37%.
- Trong năm qua, công ty đã bán bớt tài sản không sử dụng thu hồi một phần vốn hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Ngoài ra, năm 2011 đã phát sinh một số chi phí khách quan dựa trên lợi nhuận khác biệt 2.5 tỷ, kéo giảm lợi nhuận trước thuế giảm 36.15% và lợi nhuận sau thuế giảm 42.5% so với năm 2010.

BÁO CÁO

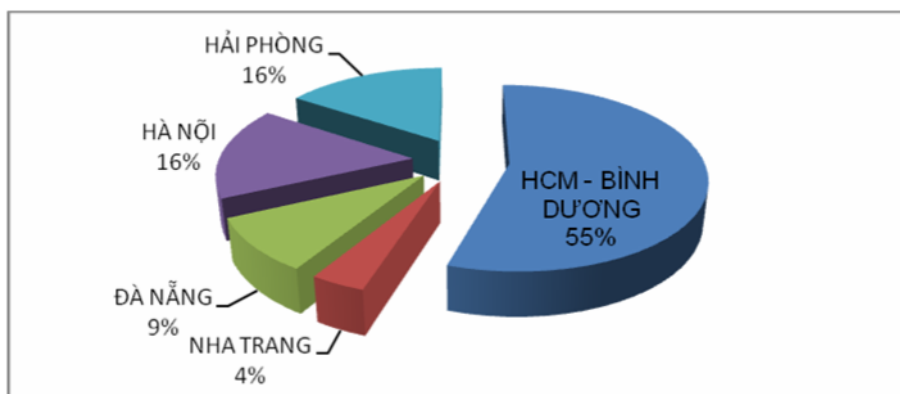
CÁC BAN GIÁM ĐỐC

CÁC CỤ DOANH THU THEO CHI NHÁNH

CHI NHÁNH	DOANH THU 2011 (tỷ đồng)	Tỷ trọng
HCM- BÌNH DƯƠNG	96,799	55.00%
NHA TRANG	6,739	3.83%
ÀN NG	16,319	9.27%
HÀ NỘI	28,522	16.21%
HỒ PHỒNG	27,630	15.70%
TỔNG CỘNG	176,010	100.00%

- Khu vực phía Nam (VP HCM và chi nhánh Bình Dương) vẫn là chủ tàu tạo ra doanh thu chính cho công ty với 55% trên tổng doanh thu năm nay và chi trả cho các hoạt động quản lý và vận hành của Ban Giám đốc;
- Khu vực phía Bắc gồm chi nhánh Hà Nội và Hồ Phòng là những chi nhánh mới và vẫn chưa hoạt động. Trong đó, chi nhánh Hà Nội vẫn chỉ đạt 20% kế hoạch, Hồ Phòng chỉ đạt 10% kế hoạch. Các hai chi nhánh còn lại góp phần 30% doanh thu toàn công ty;

- Khu vực Miền trung trong năm qua có ngành có yêu cầu cao. Tuy đóng góp không nhiều vào doanh thu toàn công ty nhưng khu vực này sẽ tăng trưởng mạnh mẽ khi các dự án lớn được đầu tư khi đi sau thời gian khó khăn.



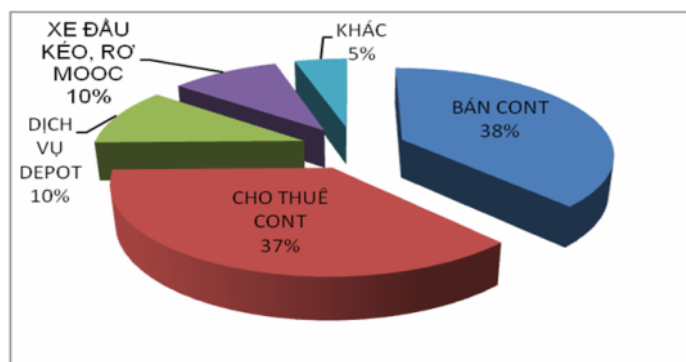
BÁO CÁO

CÁC BAN GIÁM ĐỐC

CÁC CHU DOANH THU THEO LĨNH VỰC KINH DOANH

LĨNH VỰC KINH DOANH	DOANH THU 2010 (triệu đồng)	Tỷ trọng	DOANH THU 2011 (triệu đồng)	Tỷ trọng	Tăng giảm tỷ trọng
BÁN CONT	87,734	56.46%	66,636	37.86%	-24.05%
CHO THUÊ CONT	54,673	35.18%	64,862	36.85%	18.64%
DỊCH VỤ DEPOT	11,368	7.32%	18,893	10.73%	66.19%
XE KÈO, RƠ MOOC	-	0.00%	17,262	9.81%	-
KHÁC	1,623	1.04%	8,357	4.75%	414.91%
TỔNG CỘNG	155,398	100.00%	176,073	100.00%	13.26%

- Doanh thu bán container 2011 có sự sụt giảm, giảm 24% so với 2010. Trong khi doanh



năm
đáng
năm
thu

cho thuê container có số tăng trưởng 18%. Điều này cũng phản ánh công ph n nào s khó khăn c a th tr ng trong n m 2011. Nhu u khách hàng ã chuy n t hình th c mua sang thuê container do ngu n tài chính h n h p. Hai m ng bán và cho thuê chi m t tr ng g n nh ngang nhau (37% và 36%) và chi m t i 72% t ng doanh thu.

- Dịch v depot có số tăng trưởng m nh t i 66% t 11,3 t n m 2010 lên 18,8 t n m 2011 và chi m h n 10 % doanh thu toàn công ty.
- N m 2011, công ty ã tri n khai m ng kinh doanh m i xe u kéo và r móoc t quý 3 và b c u có c th tr ng chi m t l g n 10% t ng doanh thu t ng ng 17,2 t ng. Và là m ng kinh doanh quan tr ng giúp cho công ty gi c s t ng tr ng v m t doanh thu trong n m.
- Doanh thu khác có số tăng v t trong n m 2011 là do bán thanh lý các tài s n không s d ng và bán thanh lý container c .

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM C

C C U L I NHU N TR C THU 2011

L NH V C KINH DOANH	LN tr c thu 2010 (tri u ng)	T tr ng	LN tr c thu 2011 (tri u ng)	T tr ng	T ng tr ng
BÁN CONT	4,311	28.38%	4,115	42.42%	-4.56%
CHO THUÊ CONT	5,250	34.56%	5,192	53.53%	-1.11%
D CH V DEPOT	4,689	30.86%	2,398	24.72%	-48.86%
XE U KÉO, R MOOC	-	-	483	4.98%	-
KHÁC	943	6.21%	(2,488)	-25.65%	-363.86%
T NG C NG	15,193	100.00%	9,700	100.00%	-36.15%

- L i nhu n c a m ng bán và cho thuê container u gi m l n l t là 4.56% và 1.11% trong n m 2011. Trong n m qua, n n kinh t trong tình tr ng trì tru , bán và cho thuê c s n ph m, công ty ph i t ng chi phí u t qu ng bá, áp d ng các ch ng trình khuy n mãi nh gi m giá, trích hoa h ng bán hàng... khuy n khách ng i s d ng;

- Lợi nhuận Depot có lợi nhuận gì mà rớt mất. Nguyên nhân là do công ty giảm phí các dịch vụ depot cho khách hàng như: giảm phí nâng hạ container khi khách hàng tải rỗng và nhận container tại depot Hàng Xanh, giảm phí giám sát container, giảm giá sửa chữa và lưu bãi container...
- Là một ngành kinh doanh mà vị trí khai thác công ty nên mua xe kéo và rơ-móc chở có lợi nhuận cao. Trong thời gian tới, khi đã có các thủ tục và thủ pháp rõ ràng, ngành kinh doanh này sẽ mang lại lợi nhuận cao hơn.
- Trong năm 2011, lợi nhuận khác gì mà mất là do công ty đã bán các tài sản không sản phẩm thu hồi từ phân vụ và mất số chi phí khác phát sinh do khách quan.

BÁO CÁO

CÁC BAN GIÁM ĐỐC

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2011

TÀI SẢN	Số cuối kỳ 31/12/2011	Số đầu năm 01/01/2011
A. TÀI SẢN NGUYÊN NHẬT (100=110+120+130+140+150)	183,985	122,593
I. Tiền và các khoản thanh toán ngắn hạn	11,394	26,193
1. Tiền	11,394	26,193
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	70,899	65,959
1. Phải thu của khách hàng	55,555	44,317
2. Trả trước cho người bán	2,397	1,149
5. Các khoản phải thu khác	13,003	20,551
6. Dự phòng khoản phải thu khó đòi (*)	-57	-57
IV. Hàng tồn kho:	98,307	30,300
1. Hàng tồn kho	98,307	30,300
V. Tài sản ngắn hạn khác	3,384	140
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	715	94
2. Thu GTGT chờ khấu trừ	1,458	0
5. Tài sản ngắn hạn khác	1,210	47

B. TÀI SẢN DÀI HẠN (200= 210+220+240+250+260)	101,696	67,022
I. CÁC KHOẢN PHÍ THU DÀI HẠN	0	0
II. Tài sản cố định	96,813	62,801
1. Tài sản cố định hữu hình	75,820	40,858
2. Tài sản cố định thuê tài chính	13,451	14,162
3. Tài sản cố định vô hình	7,368	7,624
4. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	174	157
III. Bất động sản	0	0
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn :	0	0
V. Tài sản dài hạn khác	4,883	4,221
1. Chi phí trả trước dài hạn	3,025	2,399
3. Tài sản dài hạn khác	1,858	1,822
TỔNG CỘNG TÀI SẢN (270= 100 + 200)	285,682	189,615

- Tỷ lệ tài sản n n m 2011 tăng 49% so với n m 2010. Sự gia tăng tài sản tập trung chủ yếu hàng hóa tồn kho và tài sản cố định.
- Trong năm qua, công ty đã tăng cường mua thêm nguyên vật liệu, container, xe kéo, xe cẩu, r móc m i... đáp ứng nhu cầu kinh doanh năm 2012 khi thị trường hồi phục.
- Ngoài ra, công ty đã tiến hành cất o l i nhà xưởng, mua sắm thêm máy móc thiết bị hỗ trợ sản xuất... theo đúng kế hoạch sản d ng v n n m 2011 đã báo cáo.

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

BẢNG TÓM TẮT TÀI SẢN VÀ NGUỒN VỐN NĂM 2011

NGUỒN VỐN	Số dư cuối 31/12/2011	Số dư đầu năm 01/01/2011
A. NHẢY PHÍ TR (300 = 310 + 320)	176,211	134,041

I. N ng nh n :	159,854	125,503
1. Vay và n ng nh n	115,063	66,116
2. Ph i tr ng i bán	24,073	21,645
3. Ng i mua tr ti n tr c	1,794	1,636
4. Thu và các kho n ph i n p nhàn c	11,378	6,529
5. Ph i tr ng i lao ng	1,534	1,374
6. Chi phí ph i tr	8	5
9. Các kho n ph i tr ph i n p ng nh n khác	4,950	26,721
11. Qu khen th ng, phúc l i	1,041	1,477
II. N dài h n	16,366	8,538
4. Vay và n dài h n	15,527	8,332
6. Qu d phòng tr c p m t vi c làm	206	206
B. V N CH S H U (400 = 410 + 420)	109,470	55,574
I. V n ch s h u	109,470	55,574
1. V n ut cách s h u	94,599	43,047
2. Th ng d v n c ph n	7,595	559
4. C phí u qu (*)	(1,344)	(10)
7. Qu ut phát tri n	577	577
8. Qu d phòng tài chính	109	1,306
10. L i nhu n sau thu ch a phân ph i	7,919	10,096
T NG C NG NGU N V N (430=300+400)	285,682	189,615

- Trong n m qua, v n ch s h u bi n ng m nh, t ng t 55,5 t lên 109,5 t là do công ty phát hành thêm c phí u t ng v n i u l t 43 t ng lên 94,5 t ng.
- N ng nh n t ng 74% so v i n m 2010 do Công ty mua nguyên v t li u, hàng hóa s n xu t kinh doanh.

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH NĂM 2011

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kết quả báo cáo	Kết quả kế hoạch
Cấu trúc tài sản			
- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	35.59%	35.29%
- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản		64.41%	64.71%
Cấu trúc nguồn vốn			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	61.68%	70.59%
- Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn		38.32%	29.41%
Khả năng thanh toán			
- Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0.53	0.69
- Khả năng thanh toán hiện hành		1.15	0.92
Tỷ suất lợi nhuận			
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2.25%	5.90%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần		3.65%	7.21%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu		5.9%	20.06%

Ghi chú:

Các số liệu tài chính đã được Công ty kiểm toán T & V N THU (ATAX) kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam và xác nhận các báo cáo tài chính hợp lệ và đáng tin cậy phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính Công ty công ty Hạng 0 Container từ ngày 31/12/2011.

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM C

TÌNH HÌNH GIAO D CH C PHI U

N m 2011, Công ty ã niêm y t b sung 4,3 tri u c phi u phát hành thêm và h n 800 nghìn c phi u chia c t c n m 2010.

Trong n m qua, th tr ng ch ng khoán gi m sâu, nhi u c phi u gi m d i m nh giá trong ó có HDO m c dù Công ty v n làm n có lãi.

Nh n th y giá th tr ng c phi u HDO th p h n giá tr th c r t nhi u, H QT ã ra ngh quy t mua l i 139.000 c phi u làm c phi u qu .

BI U GIÁ và KH I L NG GIAO D CH C PHI U HDO



BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Nhấn thức sâu sắc thành quả hoạt động của công ty là kết quả của sự lao động tích cực và nỗ lực của từng nhân viên. Vì vậy, công ty chú trọng nhân lực có chuyên môn và tay nghề cao, công nghệ thu hút nhân tài, công ty đã có những chính sách lương, khen thưởng và phúc lợi hợp lý cho từng nhân viên, khuyến khích sáng tạo và gắn kết lợi ích của nhân viên với công ty.

Năm 2011, công ty đã có những ưu đãi tuyển dụng cho các bộ phận, đặc biệt là những vị trí chốt và các cán bộ công nhân viên xuất sắc. Mức tăng tuyển dụng là 15% đã góp phần cải thiện số lượng nhân viên. Công ty cũng đã quan tâm, thăm hỏi và hỗ trợ vật chất cho những nhân viên có hoàn cảnh khó khăn; Chăm sóc tháng 13, thăm các dịp Lễ Tết... nhằm tạo sự an tâm, gắn bó của nhân viên lâu dài cho công ty.

Ngoài ra, công ty đã có những chính sách đào tạo và tạo điều kiện cho nhân viên về các chương trình đào tạo hợp lý, công nhân cán bộ quản lý, kỹ thuật nghiệp vụ trong nước và nước ngoài.

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

HOẠT ĐỘNG MARKETING

Mặc dù đã có những hiểu biết và công nghệ tiên dụng công nghệ là sản phẩm có uy tín, chất lượng nhưng trong tình hình khó khăn của năm 2011, công ty cũng phải tích cực tìm kiếm các hoạt động marketing nhằm mục đích quảng bá, mở rộng thêm hình ảnh, sản phẩm và thị trường phân phối khi công nghệ tiên dụng của công ty, liên hệ với Hãng Container.

Cụ thể trong năm qua, công ty đã xây dựng các kênh giao dịch container, xe kéo, rơ-móc trên mạng internet tại: www.containerall.com. Ngoài ra, công ty còn tổ chức cuộc thi Thi tìm kiếm nhà container thu hút thêm nhu cầu ý tưởng cho sản phẩm nhà container, container dùng làm văn phòng.

phòng và các sở hữu đang trực tiếp quản lý các cá nhân trong nước. Giám đốc chung cư thị trấn nhà sản xuất chế tạo công trình Hích Việt Build là Nguyễn vào tháng 4 năm 2012 sản phẩm.

Bên cạnh đó, việc sales - marketing công trình xuyên có những chuyển tiếp thị trường, giám đốc thị trường sản phẩm – dịch vụ của công ty các công trình, dự án lớn và các tỉnh xa...

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

HO TÊN NG DEPOT CONTAINER

Họ tên dịch vụ Depot container trong năm qua có sản phẩm công trình gần 70% và doanh thu những lợi nhuận không thể không công nhận mong đợi. Nguyên nhân là do nền kinh tế khó khăn các biệt là vận tải biển và vận tải hàng bằng container biến động khá nghiêm trọng nên giảm giá khách hàng, chia sẻ khó khăn với các khách hàng thân thiết và khách hàng lớn, thu hút thêm khách hàng công ty đã phải giảm giá giảm giá toàn bộ các hoạt động tạo ra doanh thu từ Depot như: giảm phí lưu bãi, miễn phí giám sát container, giảm phí nâng hạ, giảm phí sửa chữa...

Vì là phó chủ tịch an ninh kinh tế trong năm 2012, Ban giám đốc công ty tin rằng họ tên depot sản phẩm công trình giảm giá doanh thu và các lợi nhuận.

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM ĐỐC

K HOẠCH KINH DOANH NĂM 2012

những phát triển

- Xác định sản phẩm chính của HDO là sản xuất, bán, cho thuê container các loại và nhà container.
- Ủy nhiệm khai thác hiệu quả hệ thống dịch vụ Depot, logistics.
- Ủy nhiệm mua bán xe kéo, rơ moóc.
- Tìm kiếm mở rộng thị trường cho các sản phẩm container, xe kéo, rơ moóc sang Cambodia và Myanmar.

- Tiếp tục cải cách bộ máy quản lý, ý m nh ào t o và phát tri n ngu n nhân l c nh m thu hút nhân tài áp ng nhu c u ho t ng và phát tri n công ty trong th i gian t i.

nh h ng u t

C ng c l i toàn b các ho t ng s n xu t kinh doanh. u tiên u t và khai thác m nh vào các m ng s n ph m mang l i nhi u doanh thu và l i nhu n cho công ty.

K ho ch doanh thu, l i nhu n và c t c n m 2012

V i nh n nh th tr ng kinh t s ph c h i trong n m 2012 và v n còn nhi u khó kh n , Ban Giám c công ty ã cân nh c th n tr ng ra k ho ch nh sau:

/v: t ng

<i>Ch tiêu</i>	N m 2011	KH N m 2012	T ng / gi m
Doanh thu thu n	176	215	20%
L i nhu n sau thu	6.44	16	250%
T l chi tr c t c	10%	15%	-

BÁO CÁO

C A BAN GIÁM C

CÁC GI I PHÁP CH Y U TH C HI N K HO CH KINH DOANH 2012

❖ Nhóm gi i pháp v qu n lý s n xu t:

- S p x p l i nhân s cho phù h p v i tình hình m i.
- Giao ch tiêu s n xu t cho t ng chi nhánh. Phân b c th n t ng b ph n, t ng nhân viên và có m c th ng phù h p n u t và v t ch tiêu doanh thu và l i nhu n ra.
- T ng c ng giám sát ho t ng t khâu s n xu t n bán hàng. H n ch t i a các chi phí không c n thi t nh : h n ch t ng ca s n xu t, hoa h ng bán hàng; u tiên bán hàng thu n ngay.

- Chọn tìm kiếm các nhà cung cấp container vát t (chủ yếu là thép dùng cho sản xuất container) có uy tín, giá rẻ, ký kết các hợp đồng cung cấp và tạm trữ nguyên vật liệu mặt cách hợp lý nhằm bảo vệ sản xuất công nhân.

❖ **Nhóm giải pháp thực hiện:**

- Lập và phân bổ kế hoạch doanh thu – chi phí – lợi nhuận cho từng chi nhánh, từng bộ phận theo quý. Ban hành quy chế thưởng cao cho nhân viên cá nhân, chi nhánh tốt và vượt doanh thu – lợi nhuận ra.
- Sản xuất, kinh doanh nhôm sản phẩm container có chất lượng tốt, mẫu mã phù hợp thị hiếu nhu cầu của khách hàng tiêu pha.
- Tạo các sự kiện quảng bá thương hiệu: tham gia triển lãm, hội chợ, các hoạt động xúc tiến thương mại tiêu pha; tham gia các diễn đàn thương mại, mua bán, các blog chuyên ngành.
- Khuyến khích các sản phẩm sang thị trường Cambodia và Myanmar.

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 02 năm 2012

Tổng Giám đốc

Trần Văn Hùng

Đã ký